成语 则

dàxiàng

分别

fēnbié

wěiba

shànzi

zé ¬ **‡**‡

zhìhuì

寻找

xúnzhǎo

HSK 5 - L7a - 1/1

mángrén



mō

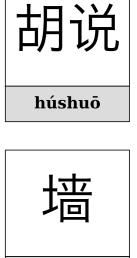
牙齿 yáchǐ

píng

结论

jiélùn

shìbīng



qiáng

绳子 shéngzi

piànmiàn